



Sáng kiến kinh nghiệm

Đề Tài

DẠY TẬP LÀM VĂN NHƯ THỂ NÀO ĐỂ ĐÁP ỨNG YÊU CẦU ĐỔI MỚI



CHUYÊN ĐỀ

DẠY TẬP LÀM VĂN NHƯ THỂ NÀO

ĐỂ ĐÁP ỨNG YÊU CẦU ĐỔI MỚI"

A. PHẦN MỞ ĐẦU

I. LÝ DO CHỌN ĐỀ TÀI

Môn Tiếng Việt cùng với các môn học khác, có nhiệm vụ cung cấp cho học sinh 4 kỹ năng đó là: "nghe - nói - đọc - viết". Trong đó môn tiếng Việt có các phân môn như: Tập đọc, kể chuyện, chính tả, luyện từ và câu, tập viết, tập làm văn... trong đó, phân môn Tập làm văn là phân môn có tính chất thích hợp của các phân môn khác. Qua tiết tập làm văn, học sinh có khả năng xây dựng một văn bản, đó là bài nói, bài viết. Nói và viết là những hình thức giao tiếp rất quan trọng, thông qua đó con người thực hiện quá trình tư duy - chiếm lĩnh tri thức, trao đổi tư tưởng, tình cảm, quan điểm, giúp mọi người hiểu nhau, cùng hợp tác trong cuộc sống lao động.

Ngôn ngữ (dưới dạng nói - ngôn bản và dưới dạng viết văn bản) giữ vai trò quan trọng trong sự tồn tại và phát triển xã hội. Chính vì vậy, hướng dẫn cho học sinh nói đúng và viết đúng là hết sức cần thiết. Nhiệm vụ nặng nề đó phụ thuộc phần lớn vào việc giảng dạy môn Tiếng Việt nói chung và phân môn tập làm văn lớp 3 nói riêng. Vấn đề đặt ra: Người giáo viên dạy tập làm ra sao để đạt hiệu quả như mong muốn.

Qua thực tế giảng dạy chúng tôi nhận thấy phân môn tập làm văn là phân môn khó trong các phân môn của môn Tiếng Việt. Do đặc trưng phân môn Tập làm văn với mục tiêu cụ thể là: hình thành và rèn luyện cho học sinh khả năng trình bày văn bản (nói và viết) ở nhiều thể loại khác nhau như: miêu tả, kể chuyện, viết thư, tường thuật, kể lại bản tin, tập tổ chức cuộc họp giới thiệu về mình và những người xung quanh. Trong quá trình tham gia vào các hoạt động học tập này, học sinh với vốn kiến thức còn hạn chế nên thường ngại nói. Nếu bắt buộc phải nói, các em thường đọc lại bài viết đã chuẩn bị trước. Do đó, giờ dạy chưa đạt hiệu quả cao.

Xuất phát từ thực tiễn đó, ban giám hiệu trường Tiểu học Đằng Hải chỉ đạo giáo viên chúng tôi tiến hành nghiên cứu và thực nghiệm chuyên đề "dạy tập làm văn lớp 3 như thế nào để đáp ứng yêu cầu đổi mới".

II. CƠ SỞ THỰC TIỄN VÀ LÝ LUẬN

1. Cơ sở lý luận

Tập làm văn là một trong những phân môn có vị trí quan trọng của môn Tiếng Việt. Phân môn này đòi hỏi học sinh phải vận dụng những kiến thức tổng hợp từ nhiều phân môn. Để làm được một bài văn, học sinh phải sử dụng cả bốn kỹ năng: nghe, nói, đọc, viết. Phải vận dụng các kiến thức về tiếng việt, về cuộc sống thực tiễn.

Phân môn Tập làm văn rèn luyện cho học sinh các kỹ năng tạo tập văn bản, trong quá trình lĩnh hội các kiến thức khoa học, góp phần dạy học sinh sử dụng tiếng việt trong đời sống sinh hoạt. Vì vậy, tập làm văn được coi là phân môn có tính tổng hợp, có liên quan mật thiết đến các môn học khác. Trên cơ sở nội dung, chương trình phân môn tập làm văn có rất nhiều đổi mới, nên đòi hỏi tiết dạy Tập làm văn phải đạt được mục đích cụ thể hơn, rõ nét hơn. Ngoài phương pháp của thầy, học sinh cần có vốn kiến thức, ngôn ngữ về đời sống

thực tế. Chính vì vậy, việc dạy tốt các phân môn khác không chỉ là nguồn cung cấp kiến thức mà còn là phương tiện rèn kỹ năng nói, viết, cách hành văn cho học sinh.

Tóm lại: Dạy tập làm văn theo hướng đổi mới phải khích lệ học sinh tích cực, sáng tạo, chủ động trong học tập; biết diễn đạt suy nghĩ của mình thành ngôn bản, văn bản. Nói cách khác, các phân môn trong môn Tiếng Việt là phương tiện để hỗ trợ cho việc dạy tập làm văn được tốt.

2. Cơ sở thực tiễn

2.1. Thuận lợi

+ Đối với giáo viên

- Năm học 2005 - 2006 là năm thứ tư tiến hành chương trình thay sách, giáo viên đã nắm được yêu cầu việc đổi mới phương pháp một cách cơ bản, việc sử dụng đồ dùng tương đối có hiệu quả.

- Sự chỉ đạo, chuyên môn của phòng giáo dục, trường tổ chuyên môn có vai trò tích cực, giúp giáo viên đi đúng nội dung, chương trình phân môn Tập làm văn.

- Qua các tiết dạy mẫu, các cuộc thi, hội thảo đã có nhiều giáo viên thành công khi dạy Tập làm văn.

- Qua các phương tiện thông tin đại chúng: ti vi, đài, sách, báo... giáo viên tiếp cận với phương pháp đổi mới Tập làm văn thường xuyên hơn.

+ Đối với học sinh

- Học sinh lớp ba đang ở lứa tuổi rất thích học và ham học

- Môn tiếng việt nói chung và phân môn Tập làm văn nói riêng có nội dung phong phú, sách giáo khoa được trình bày với kênh hình đẹp, trang thiết bị dạy học hiện đại, hấp dẫn học sinh, phù hợp với tâm lý lứa tuổi các em.

- Các em đã được học chương trình thay sách từ lớp 1, đặc biệt là các em ở lớp 2 đã nắm vững kiến thức, kỹ năng của phân môn Tập làm văn như kỹ năng giao tiếp, kỹ năng tạo lập ngôn bản, kỹ năng kể chuyện miêu tả. Đây là cơ sở giúp các em học tốt phân môn Tập làm văn ở lớp 3.

2.2. Khó khăn

+ Đối với học sinh

- Do đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi, các em nhanh nhớt nhưng cũng mau quên, mức độ tập trung thực hiện các yêu cầu của bài học chưa cao.

- Kiến thức về cuộc sống thực tế của học sinh còn hạn chế, ảnh hưởng đến việc tiếp thu bài học.

- Vốn từ vựng của học sinh chưa nhiều cũng ảnh hưởng đến việc thực hành độc lập. Cụ thể là: các em viết câu rời rạc, chưa liên kết, thiếu lôgic, tính sáng tạo trong thực hành viết văn chưa cao, thể hiện ở cách bố cục bài văn, cách chấm câu, sử dụng hình ảnh gợi tả chưa linh hoạt, sinh động.

- Một số học sinh còn phụ thuộc vào bài văn mẫu, áp dụng một cách máy móc, chưa biết vận dụng bài mẫu để hình thành lối hành văn của riêng mình. Ví dụ: Phần lớn học sinh dùng luôn lời cô hướng dẫn để viết bài của mình.

+ Đối với giáo viên

Tiếng việt là môn học khó, nhất là phân môn Tập làm văn đòi hỏi người giáo viên phải có kiến thức sâu rộng, phong phú cần phải có vốn sống thực tế, người giáo viên biết kết hợp linh hoạt các phương pháp trong giảng dạy. Biết

Hoạt động của thầy	Hoạt động của trò
- Bài yêu cầu gì? - Cho học sinh đọc thầm đoạn văn và hỏi: Đoạn văn gồm bao nhiêu câu? - Cho HS thảo luận nhóm đôi (3') về nội dung bài tập 3. - Đại diện nhóm trình bày - Bài 3 củng cố cho các em về mẫu câu nào? - Mẫu câu Ai làm gì được chia ra làm mấy bộ phận? Mỗi bộ phận câu trả lời cho câu hỏi nào? → GV chốt và chuyển ý - Bài 4/90 - Đọc thầm nội dung để xác định yêu cầu của bài?	- Nêu yêu cầu - HS đọc thầm và trả lời: 5 câu nghe - Thảo luận - Trình bày - nhận xét - Ai làm gì? - Nêu nhận xét - HS đọc thầm, xác định yêu cầu

Hoạt động của thầy	Hoạt động của trò
- Nêu yêu cầu của bài? - Các từ ngữ đã cho chỉ rõ bộ phận nào trong mẫu câu: Ai làm gì? - Vậy ta phải tìm thêm bộ phận nào để hoàn thành mẫu câu: Ai làm gì? - Đặt câu với từ: Bác nông dân * Nhận xét, đánh giá - Yêu cầu HS làm vở với các từ còn lại - Các em vừa đặt câu theo mẫu câu nào?	- Nêu - Ai? - Làm gì? - HS tự đặt câu - Nhận xét - HS làm vở - HS trình bày bài làm - Nhận xét - Ai làm gì?

Hoạt động của thầy	Hoạt động của trò
III. Củng cố, dặn dò (2-3') - Nhận xét tiết học - Về nhà: Vận dụng những kiến thức đã học viết một đoạn văn ngắn (khoảng từ 5 - 7 câu) nói về vẻ đẹp của quê hương mình trong đó có sử dụng mẫu câu: Ai làm gì? vác gạch chân dưới những câu văn đó.	
